

Số: **1745**/SGD&ĐT-TCCB

V/v hướng dẫn hợp đồng  
ngắn hạn giáo viên, nhân viên  
năm học 2018-2019

Hoà Bình, ngày **26** tháng 9 năm 2018

Kính gửi: Hiệu trưởng các trường học trực thuộc Sở GD&ĐT.

Căn cứ Quyết định số 19/2016/QĐ-UBND ngày 20/5/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình, ban hành Quy định về phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng tỉnh Hòa Bình;

Căn cứ Quyết định số 29/2016/QĐ-UBND ngày 14/7/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình về việc ban hành Quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hòa Bình;

Căn cứ Công văn số 1539/UBND-NC ngày 21/9/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình về việc cho phép ký hợp đồng ngắn hạn giáo viên, nhân viên tại các trường học trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo năm học 2018-2019;

Căn cứ Công văn số 1784/SNV-TCBC&TCPCP ngày 25/7/2018 của Sở Nội vụ tỉnh Hòa Bình về cơ cấu chuyên môn thực hiện kế hoạch biên chế viên chức năm 2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo,

Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hòa Bình hướng dẫn các trường học hợp đồng ngắn hạn giáo viên, nhân viên tại đơn vị năm học 2018-2019, cụ thể:

**1. Đối với khối các trường Phổ thông Dân tộc nội trú Trung học cơ sở và Trung học phổ thông:** Hợp đồng ngắn hạn 14 giáo viên, nhân viên.

**2. Đối với khối trường Trung học phổ thông:** Hợp đồng ngắn hạn 26 giáo viên, nhân viên.

*(Có biểu chi tiết các trường được ký hợp đồng ngắn hạn giáo viên, nhân viên gửi kèm theo).*

Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo giao cho Hiệu trưởng các trường chủ động trong việc ký hợp đồng ngắn hạn giáo viên, nhân viên và tự cân đối kinh phí chi trả cho việc ký hợp đồng từ nay đến ngày 31/12/2018, chủ động chấm dứt hợp đồng ngay sau khi tuyển dụng, tiếp nhận bổ sung số giáo viên, nhân viên còn thiếu theo cơ cấu biên chế được giao.

Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị các trường thực hiện việc ký hợp đồng ngắn hạn giáo viên, nhân viên theo đúng hướng dẫn và báo cáo bằng văn bản

kèm theo danh sách giáo viên, nhân viên hợp đồng ngắn hạn về Sở Giáo dục và Đào tạo, (qua Phòng Tổ chức cán bộ) **trước ngày 10/10/2018.** /.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Giám đốc, Phó Giám đốc;
- Website ngành;
- Lưu: VT, TCCB (05b).



**GIÁM ĐỐC**

**Bùi Trọng Đắc**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH  
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO



**DANH SÁCH GIÁO VIÊN, NHÂN VIÊN  
CÁC ĐƠN VỊ, TRƯỜNG HỌC TRỰC THUỘC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
CÒN THIẾU ĐỀ NGHỊ HỢP ĐỒNG NĂM HỌC 2018-2019**

(Kèm theo Công văn số: **1745**/SGD&ĐT-TCCB ngày 26 tháng 9 năm 2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

| STT            | Chuyên ngành                                                | Số lượng  | Trình độ   | Vị trí việc làm               | Ghi chú                                                                                                                                                                                        |
|----------------|-------------------------------------------------------------|-----------|------------|-------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>TỔNG SỐ</b> |                                                             | <b>40</b> |            |                               |                                                                                                                                                                                                |
| *              | <b>Trường PTDTNT Trung học cơ sở và Trung học phổ thông</b> | <b>14</b> |            |                               |                                                                                                                                                                                                |
| -              | Sư phạm Toán học                                            | 04        | Đại học    | Giáo viên Trung học phổ thông | - Trường Phổ thông DTNT THCS&THPT huyện Mai Châu;<br>- Trường Phổ thông DTNT THCS B Đà Bắc;<br>- Trường Phổ thông DTNT THCS&THPT Ngọc Sơn;<br>- Trường Phổ thông DTNT THCS&THPT huyện Yên Thủy |
| -              | Sư phạm Ngữ văn                                             | 02        | Đại học    | Giáo viên Trung học phổ thông | - Trường Phổ thông DTNT THCS&THPT huyện Lương Sơn;<br>- Trường Phổ thông DTNT THCS&THPT huyện Lạc Sơn.                                                                                         |
| -              | Sư phạm Vật lý                                              | 01        | Đại học    | Giáo viên Trung học phổ thông | Trường Phổ thông DTNT THCS B Đà Bắc.                                                                                                                                                           |
| -              | Sư phạm Mỹ thuật                                            | 02        | CĐ trở lên | Giáo viên Trung học cơ sở     | - Trường Phổ thông DTNT THCS&THPT Ngọc Sơn;<br>- Trường PT DTNT THCS&THPT huyện Lương Sơn                                                                                                      |

| STT      | Chuyên ngành                                                  | Số lượng  | Trình độ          | Vị trí việc làm               | Ghi chú                                                                                                      |
|----------|---------------------------------------------------------------|-----------|-------------------|-------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| -        | Sư phạm: Tin học; Công nghệ thông tin                         | 01        | Đại học           | Giáo viên Trung học phổ thông | - Trường Phổ thông DTNT THCS&THPT Ngọc Sơn.                                                                  |
| -        | Sư phạm Tiếng Anh                                             | 01        | Đại học           | Giáo viên Trung học phổ thông | - Trường Phổ thông DTNT THCS&THPT huyện Kim Bôi.                                                             |
| -        | Giáo dục thể chất - Giáo dục quốc phòng                       | 01        | Đại học           | Giáo viên Trung học phổ thông | - Trường PT DTNT THCS&THPT Ngọc Sơn;                                                                         |
| -        | Sư phạm Văn-Sử                                                | 01        | CD trở lên        | Giáo viên Trung học cơ sở     | - Trường Phổ thông DTNT THCS B Đà Bắc                                                                        |
| -        | Thư viện; Thông tin thư viện; khoa học thư viện               | 01        | Trung cấp trở lên | Nhân viên Thư viện            | - Trường Phổ thông DTNT THCS&THPT huyện Lạc Sơn                                                              |
| <b>*</b> | <b>Khối trường Trung học phổ thông</b>                        | <b>26</b> |                   |                               |                                                                                                              |
| -        | Sư phạm Toán học                                              | 02        | Đại học           | Giáo viên Trung học phổ thông | - Trường THPT Đại Đồng;<br>- Trường THPT Lạc Sơn.                                                            |
| -        | Sư phạm Vật lý                                                | 04        | Đại học           | Giáo viên Trung học phổ thông | - Trường THPT Nam Lương Sơn;<br>- Trường THPT Cộng Hòa;<br>- Trường THPT Mai Châu;<br>- Trường THPT Yên Hòa. |
| -        | Sư phạm Ngữ văn                                               | 03        | Đại học           | Giáo viên Trung học phổ thông | - Trường THPT Mai Châu;<br>- Trường THPT Cộng Hòa;<br>- Trường THPT Nam Lương Sơn;                           |
| -        | Sư phạm Tiếng Anh                                             | 03        | Đại học           | Giáo viên Trung học phổ thông | - Trường THPT Mường Chiềng;<br>- Trường THPT Kim Bôi;<br>- Trường THPT Yên Hòa .                             |
| -        | Giáo dục thể chất;<br>Giáo dục thể chất - Giáo dục quốc phòng | 04        | Đại học           | Giáo viên Trung học phổ thông | - Trường THPT Bắc Sơn;<br>- Trường THPT Đại Đồng;<br>- Trường THPT Tân Lạc;<br>- Trường THPT Lạc Sơn.        |

| STT | Chuyên ngành                                    | Số lượng | Trình độ          | Vị trí việc làm               | Ghi chú                                                                       |
|-----|-------------------------------------------------|----------|-------------------|-------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|
| -   | Sư phạm Tin học                                 | 03       | Đại học           | Giáo viên Trung học phổ thông | - Trường THPT Lạc Sơn;<br>- Trường THPT Cộng Hòa;<br>- Trường THPT Đoàn Kết.  |
| -   | Sư phạm Sinh học                                | 03       | Đại học           | Giáo viên Trung học phổ thông | - Trường THPT Thạch Yên;<br>- Trường THPT Kim Bôi;<br>- Trường THPT Lương Sơn |
| -   | Sư phạm Giáo dục công dân                       | 02       | Đại học           | Giáo viên Trung học phổ thông | - Trường THPT Mường Chiềng;<br>- Trường THPT Yên Hòa.                         |
| -   | Sư phạm Hóa học                                 | 01       | Đại học           | Giáo viên Trung học phổ thông | - Trường THPT Thạch Yên;                                                      |
| -   | Thư viện; Thông tin thư viện; Khoa học thư viện | 01       | Trung cấp trở lên | Nhân viên thư viện            | - Trường THPT Lạc Sơn.                                                        |